

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: CHU HOÀNG MẬU

2. Ngày tháng năm sinh: 21 - 6 - 1958; Giới tính: Nam

3. Dân tộc: Kinh

4. Quê quán: Bắc Giang

5. Chỗ ở hiện nay: Tổ 8, Phường Trưng Vương, Tp Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Di động: 0913383289; E-mail: chuhoangmau@tnu.edu.vn; chuhoangmau@tnue.edu.vn

6. Ngày vào Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: 05/3/1984; Chính thức: 05/9/1985

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):



Thời gian từđến	Chức danh	Cơ quan công tác
Từ 10/1980 đến 12/1980	Cán bộ giảng dạy	Khoa Sinh học, trường Đại học Sư phạm Việt Bắc
Từ 12/1980 đến 8/1984	Giáo viên	Trường Văn hoá Quân Khu I, Quân đội Nhân dân Việt Nam
Từ 8/1984 đến nay	Giảng viên	Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;
Từ 1997 đến 1999	Trưởng bộ môn	Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Từ 1999 đến 11/2005	Trưởng Khoa	Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên
Từ 12/2005 đến 10/2007	Trưởng Ban Đào tạo sau đại học	Đại học Thái Nguyên
Từ 2007 đến 5/2011	Phó Giám đốc	Đại học Thái Nguyên
Từ 2008-5/2011	Phó Giám đốc Đại học Thái Nguyên, Giám đốc Trung tâm giáo dục quốc phòng	Trung tâm Giáo dục quốc phòng- ĐH Thái Nguyên
Từ 01/2012 đến 28/02/2013	Giám đốc chuyên trách	Trung tâm Giáo dục quốc phòng- ĐH Thái Nguyên
Từ 01/3/2013 đến 6-2018	Giáo sư, Trưởng bộ môn	Bộ môn Sinh học hiện đại&Giáo dục sinh học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên
Từ 7-2018 đến nay	Giáo sư, giảng viên cao cấp	Bộ môn Sinh học hiện đại&Giáo dục sinh học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên

8. Hiện nay: Giáo sư, giảng viên cao cấp tại Bộ môn Sinh học hiện đại&Giáo dục sinh học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên.

9. Hệ số lương: 8,0 ; ngạch Giáo sư, mã ngạch : V.07.01.01-0648

10. Học vị :

- Được cấp bằng đại học ngày 10 tháng 10 năm 1980, ngành Sư phạm Sinh học. Nơi cấp bằng đại học (trường, nước): Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, Việt Nam.

- Được cấp bằng thạc sĩ ngày 31 tháng 8 năm 1995, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Di truyền học. Nơi cấp bằng thạc sĩ: Bộ Giáo dục & Đào tạo, Việt Nam;

- Được cấp bằng tiến sĩ ngày 04 tháng 9 năm 2001, ngành: Sinh học, chuyên ngành: Di truyền học. Nơi cấp bằng tiến sĩ: Viện Công nghệ sinh học, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Việt Nam.

11. Lý luận: Tốt nghiệp Cao cấp Lý luận chính trị, ngày 02/02/2009, Nơi cấp bằng: Học viện Chính trị Hành chính Khu vực I.

12. Ngoại ngữ: Tốt nghiệp Đại học ngoại ngữ, ngành Tiếng Anh, cấp bằng đại học ngày 08 tháng 07 năm 2005, Viện Đại học Mở Hà Nội, Việt Nam.

13. Chức danh khoa học

- Phó giáo sư, tiến sĩ (Được công nhận chức danh PGS ngày 19 tháng 10 năm 2005).

- Giáo sư : 12/2012

14. Hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) Nghiên cứu tính đa dạng, tính chống chịu và ứng dụng các biện pháp công nghệ sinh học nhằm cải thiện theo hướng nâng cao khả năng chống chịu của một số giống cây trồng cạn. *Cụ thể là:* (i) Nghiên cứu tính đa dạng di truyền của một số giống cây địa phương (đậu tương, đậu xanh, lạc, lúa cạn, ngô, khoai tây). (ii) Nghiên cứu đặc tính chống chịu (đặc tính chịu hạn, chịu bệnh) của một số giống cây trồng cạn và cơ sở sinh lý, hóa sinh, sinh học phân tử của các đặc tính chống chịu đó. (iii) Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tế bào thực vật và kỹ thuật chuyển gen nhằm cải thiện khả năng chống chịu của các giống cây trồng.

(2) Ứng dụng kỹ thuật gen trong nghiên cứu cây dược liệu quý ở Việt Nam.

15. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn 12 NCS bảo vệ thành công luận án và được cấp bằng tiến sĩ;

- Đã hướng dẫn hơn 60 HVCH bảo vệ thành công luận văn và được cấp bằng thạc sĩ;

- Đã hoàn thành 10 đề tài Khoa học-Công nghệ cấp Bộ, trong đó có 6 đề tài Khoa học-Công nghệ cấp Bộ, 02 đề tài thuộc Chương trình NCCB (Giai đoạn 2001-2005 và 2006-2008) và 02 đề tài cấp Cơ sở. Đang thực hiện đề tài cấp Bộ B2017-TNA-38.

- Đã công bố hơn 160 bài báo KH trong nước và hơn 50 trình tự gen công bố trên GenBank;

- Xuất bản 06 cuốn sách chuyên khảo, sách giáo trình phục vụ đào tạo cùng 3 tài liệu hướng dẫn.

16. Khen thưởng và danh hiệu

- Danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, 18/11/2017.

- Danh hiệu Nhà giáo ưu tú, 17/11/2008

- Huân chương Lao động Hạng Ba, 22/9/ 2009

- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ, 06/10/2004

- Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Khoa học&Công nghệ, 18/10/2006

- Kỷ niệm chương vì sự nghiệp Giáo dục, 22/11/2005

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục&Đào tạo, Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam...

- Liên tục đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở từ năm học 1995-1996 đến nay.

II. CÔNG BỐ KHOA HỌC

1. Bài báo đăng Tạp chí quốc tế

1. Quan Huu Nguyen, Hoan Thi Thu Hoang, Hong Thi Tran, Thuy Thi Thu Vu, Thuong Danh Sy, Mau Hoang Chu, Lan Thi Ngoc Nguyen (2020) In vitro multiple shoot regeneration and hairy root induction of *Aconitum carmichaelii* Debex.-an important medicinal plant. *SYLWAN* 164(1):228-242; <http://sylwan.ibles.org/archive.php?v=164&i=1> (SCIE)
2. Huu Quan Nguyen, Thi Hong Trang Le, Thi Ngoc Lan Nguyen, Thu Giang Nguyen, Danh Thuong Sy, Quang Tan Tu & Thi Thu Thuy Vu & Van Son Le & Hoang Mau Chu & Thi Kim Lien Vu (2020) Overexpressing GmCHI1A increases the isoflavone content of transgenic soybean (*Glycine max* (L.) Merr.) seeds. *In Vitro Cellular & Developmental Biology - Plant*; <https://doi.org/10.1007/s11627-020-10076-x> (SCIE)
3. Nhan Thi Thanh Pham, Son Van Le, Binh Tran Le, Mau Hoang Chu (2020) The correlation between anthocyanin content, transcription levels of B and Lc genes, and maize drought tolerance ability. *YLWAN* 164(4): 236-250; <http://sylwan.ibles.org/archive.php?v=164&i=4> (SCIE)
4. Huu Quan NGUYEN, Thi Kim Lien VU, Thi Ngoc Lan NGUYEN, Thi Thanh Nhan PHAM, Thi Hai Yen NGUYEN, Van Son LE, **Hoang Mau CHU** (2019) Overexpression of the GmDREB6 gene enhances proline accumulation and salt tolerance in genetically modified soybean plants. *Scientific Reports; Nature*; DOI: 10.1038/s41598-019-55895-0; <https://www.nature.com/articles/s41598-019-55895-0> (SCIE).
5. Thi Thanh Nhan PHAM, Thi Ngoc Lan NGUYEN, Thi Ha BUI, Huu Quan NGUYEN, Thi Tam NGUYEN, Van Son LE, **Hoang Mau CHU** (2019) Agrobacterium-mediated transformation of the CrDAT gene and selection of transgenic periwinkle lines have a high vincristine accumulation. *The Journal of Horticultural Science & Biotechnology* 94 (5):591–598 (SCIE).
6. Thuy Thi Thu Vu, Lien Thi Kim Vu, Quan Huu Nguyen, Khang Van Pham, Dung Tien Nguyen, Lan Thi Ngoc Nguyen and **Mau Hoang Chu** (2019) Cytotoxic effects of steroidal glycosides isolated from the *Paris vietnamensis* plant on cancer cell lines and against bacterial strains. *Biotechnology & Biotechnological Equipment (B&BE)* 33 (1): 1516-1524. <https://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/13102818.2019.1676168>. (SCIE).
7. Thi Xuan Thuy Vi, Thi Ngoc Lan Nguyen, Thi Thanh Nhan Pham, Huu Quan Nguyen, Thi Hai Yen Nguyen, Quang Tan Tu, Van Son Le, Hoang Mau Chu (2019) Overexpression of the *ZmDEF1* gene increases the resistance to weevil larvae in transgenic maize seeds. *Mol Biol Rep* (2019). <https://doi.org/10.1007/s11033-019-04670-5>; (SCIE)
8. Thi Nhu Trang VU, Thi Hong Trang LE, Phu Hiep HOANG, Danh Thuong SY, Thi Thu Thuy VU, Hoang Mau CHU (2018). Overexpression of the *Glycine max* chalcone isomerase (*GmCHI*) gene in transgenic *Talinum paniculatum* plants. *Turk J Bot*. Accepted for publication and online May 25, 2018. DOI: 10.3906/bot-1801-22 (SCI-E).
9. Huu Quan Nguyen, Van Hanh Vu, Phuong Dung Le, **Hoang Mau Chu** (2018) High-level expression, purification and properties of an Endochitinase gene without signal peptide from *Lecanicillium lecanii* 43H in *Pichia pastoris*. *Molecular Biology Reports* 45; pp 1067–1075. <https://doi.org/10.1007/s11033-018-4256-y> (SCIE).
10. Bui Thi Ha, Nguyen Thi Ngoc Lan, Nguyen Thi Tam , Le Van Son, Chu Hoang Mau (2018). Expression analysis of the recombinant *Catharanthus roseus* deacetylvinadoline 4-O-

- acetyl transferase in tobacco plants. Australian Journal of Crop Science. Accepted February 9, 2018 (Scopus).
11. Thuong S.D., Choudhary R.K., Tucker G.C., Mau C.H., Nguyen T.T.N., Nguyen H.Q. & Lee J (2018). *Capparis bachii* (Capparaceae), a new species from southern Vietnam. *Annales Botanici Fennici* 55: 31–35 (SCI)
 12. Thi Xuan Thuy VI, Hoang Duc LE, Vu Thanh Thanh NGUYEN, Van Son LE, Hoang Mau CHU (2017). Expression of the ZmDEF1 gene and α -amylase inhibitory activity of recombinant defensin against maize weevils. *Turk J Biol* (2017) 41: 98-104; doi:10.3906/biy-1512-64. <http://journals.tubitak.gov.tr/biology/issue.htm?id=2822> (SCI-E).
 13. Sy Danh Thuong, Ritesh Kumar Choudhary, Tran The Bach, Do Van Hai, Bui Hong Quang, Gordon C. Tucker, Chu Hoang Mau, Joongku Lee, Changyoung Lee and Sangmi Eum (2017). *Capparis dongvanensis* sp. nov. (Capparaceae) from Vietnam. *Nordic Journal of Botany*. Nordic Journal of Botany 35: 272–275, 2017. doi: 10.1111/njb.01326, ISSN 1756-1051 (SCI).
 14. Lo Thi Mai Thu, Vi Thi Xuan Thuy, Le Hoang Duc, Le Van Son, Chu Hoang Ha, and Chu Hoang Mau (2016) RNAi-mediated resistance to SMV and BYMV in transgenic tobacco. *Crop Breeding and Applied Biotechnology* 16: 213-218. <http://dx.doi.org/10.1590/1984-70332016v16n3a32> (SCI-E).
 15. Thanh Son LO, Hoang Duc LE, Vu Thanh Thanh NGUYEN, Hoang Ha CHU, Van Son LE, Hoang Mau CHU (2015). Overexpression of a soybean expansin gene, GmEXP1, improves drought tolerance in transgenic tobacco. *Turk J Bot* 39: 988-995. doi:10.3906/bot-1502-40 (SCI-E).
 16. Dao Xuan Tan, Ho Manh Tuong, Vu Thi Thu Thuy, Le Van Son, and Chu Hoang Mau (2015). Cloning and Overexpression of GmDREB2 Gene from a Vietnamese Drought-resistant Soybean Variety. *Braz. Arch. Biol. Technol.* Vol.58, n.5: pp. 651-657, <http://dx.doi.org/10.1590/S1516-89132015050170>. (SCI-E).
 17. Hoang Thi Thao, Nguyen Thi Ngoc Lan, Ho Manh Tuong, Nguyen Vu Thanh Thanh, Le Van Son, Chu Hoang Mau (2017). Expression analysis of recombinant *Vigna radiata* plant defensin 1 protein in transgenic tobacco plants. *Journal of Applied Biology & Biotechnology* Vol. 5 (01), pp. 070-075, Jan-Feb, 2017. Available online at <http://www.jabonline.in/current.php>; DOI: 10.7324/JABB.2017.50112
 18. Sy Danh Thuong, Ritesh Kumar Choudhary, Tran The Bach, Do Van Hai, Bui Hong Quang, Chu Hoang Mau, Sangho Choi, and Sangmi Eum (2017), *Capparis pubifolia* B. S. Sun (Capparaceae): A newly recorded species of the flora of Vietnam. *Korean J. Pl. Taxon* (2): 106 – 111 (2017); <https://doi.org/10.11110/kjpt.2017.47.2.106> (ISI)
 19. Vu Thanh Tra, Tran Thi Phuong Lien, Chu Hoang Mau* (2015). Proteomic characterization of soybean leaf protein from cultivar DT2000 with rust-resistant ability in Vietnam. *Int. J. Biosci.* 6(2):468-477; 2015.
 20. Lo Thi Mai Thu, Le Van Son, Chu Hoang Ha, and Chu Hoang Mau* (2014). Development of RNAi-Based Vector Aims at Creating Antiviral Soybean Plants in Vietnam. *Int. J. Biosci., Biochem.& Bioinf. (IJBBB)*, Vol. 4, No. 3, pp. 208-211. 2014.
 21. Lo Thanh Son, Le Van Son, Nguyen Vu Thanh Thanh, and Chu Hoang Mau* (2014) Cloning and Designing Vector Carrying GmEXP1 Gene Isolated from Local Soybean

Cultivar Sonla, Vietnam. Int. J. Biosci., Biochem.& Bioinf. (IJBBB), Vol. 4, No. 3, pp. 191-194, 2014.

2. Bài báo đăng Hội nghị quốc tế

22. Huu Quan Nguyen*, Phuong Dung Le, Danh Thuong Sy, Quang Tan Tu, Hoang Mau Chu (2019) STUDYING OF ANATOMICAL CHARACTERISTICS AND SEQUENCE OF ITS GENE FROM *Adinandra lienii*. *Proceedings of the CASEAN-6, Publishing House for Science and Technology* 153-159.
23. Lo Thanh Son, Nguyen Thi Ngoc Lan, Hoang Phu Hiep, Vu Thi Thu Thuy, Nguyen Thi Hai Yen, Pham Thi Thanh Nhan, Chu Hoang Mau (2018). *Agrobacterium*-MEDIATED SOYBEAN TRANSFORMATION WITH A GENE RELATED TO DROUGHT TOLERANCE. *Proceedings of the CASEAN-5, Publishing House for Science and Technology* 184-189.
24. Vu Thi Thu Thuy, Nguyen Thi Ngoc Lan, Dinh Thi Huyen, Hoang Phu Hiep, Tran Thi Hong, Nguyen Thi Thu Nga, Sy Danh Thuong, Nguyen Huu Quan, Chu Hoang Mau (2018). IDENTIFICATION OF Paris SPECIES FROM SA PA AND PU LUONG IN VIET NAM USING DNA BARCODES. *Proceedings of the CASEAN-5, Publishing House for Science and Technology* 190-196.
25. Nguyen Huu Quan, Chu Hoang Mau, Tu Quang Tan (2018). PURIFICATION AND PROPERTIES OF PROTEASE FROM *Lecanicillium lecanii*. *Proceedings of the CASEAN-5, Publishing House for Science and Technology* 197-203.
26. Nguyen Thi Hai Yen, Chu Hoang Mau (2018). THE USE OF DNA BARCODING IN IDENTIFICATION OF *Sarcandra* SAMPLES COLLECTED IN LANG SON, VIET NAM. *Proceedings of the CASEAN-5, Publishing House for Science and Technology* 271-276.
27. Chu Hoang Mau, Nguyen Thi Thuy Huong Nguyen Tuan Anh Chu Hoang Lan, Le Van Son, Chu Hoang Ha (2010), "Characteristics of the gene encoding pyrroline-5-carboxylate synthase (P5CS) in Vietnam soybean cultivars (*Glycine max* L. Merrill)". *Proceedings of 2010 International Conference on Biology, Environment and Chemistry (ICBEC 2010)*, 28-30, Hong Kong, IEEE: 319-323.
28. Chu Hoang Lan, Chu Hoang Mau, Nguyen Tuan Anh (2011), "The diversity of some local upland rice cultivars in Northern of Vietnam". *Proceedings of 2011 International Conference on Life Science and Technology (ICLST 2011)*, Mumbai, India, January 7-9, 2011, IEEE: 188-192.
29. Chu Hoang Lan Nguyen Tuan Anh Nguyen Vu Thanh Thanh Nguyen Hiep Hoa, Chu Hoang Mau (2010), "Characterization of the GmDREB5 gene isolated from the soybean cultivar Xanh Tiendai, Vietnam". *Proceedings of 2010 International Conference on Biology, Environment and Chemistry (ICBEC 2010)*, 28-30, December 2010, Hong Kong, IEEE: 354-358.
30. Chu Hoang Mau, Nguyen Tuan Anh, Pham Thi Thanh Nhan, Dinh Thi Ngoc, Bui Thi Tuyet (2010), "The characteristics of chaperonin gene isolated local soybean cultivars (*Glycine max* L. Merrill) grown in Tay Nguyen region, Viet Nam". *Proceedings of 2010 International Conference on Chemical Engineering and Applications (CCEA 2010)*, Singapore, 452-456.
31. Chu Hoang Mau, Nguyen Tuan Anh, Nguyen Thu Hien, Nguyen Vu Thanh Thanh, "Study

gen inresponse to local drought soybean cultivar (*Glycine max* (L.) Merrill in the northern mountainous region of Vietnam". 5th International Crop Science Congress (5th ICSC), Jeju, Korea -4/2008.

32. Nguyen Vu Thanh Thanh, Chu Hoang Mau, Nguyen Tuan Anh, Pham Thi Van, Phan Trong Hoang, Le Tran Binh, "Comparison of gene encoding cystatin of four Vietnam mungbean cultivars with differential droughty tolerant ability". 5th International Crop Science Congress (5th ICSC), Jeju, Korea -4/2008.
33. Chu Hoang Mau, Nguyen Vu Thanh Thanh, Pham Thi Thanh Nhan (2007), "Research on gene of drought tolerance of some upland local maize cultivars (*Zea mays* L.) in the North of Vietnam". Bio-Hanoi 2007 - International Conference, December 18-19, 2007 Hanoi, Vietnam, pp74.

3. Trình tự gen công bố trên Ngân hàng gen quốc tế (GenBank)

1. Nguyen,V.T.T., Chu,H.M., Pham,M.D. and Hoang,M.V., 2011, Glycine max dreb1 gene for drought responsive element binding protein 1, cultivar Cucvang-YenSon,GenBank, ACCESSION HE647689
2. Nguyen,V.T.T., Chu,H.M., Pham,M.D. and Hoang,M.V., 2011, Glycine max dreb1 gene for drought responsive element binding protein 1, cultivar VangNganSon, ACCESSION HE647688.
3. Nguyen,V.T.T., Chu,H.M., Pham,M.D. and Hoang,M.V., 2011, Glycine max dreb1 gene for drought responsive element binding protein 1, cultivar Cuclong-Phubinh, ACCESSION HE647687.
- Nguyen,T.V.T., Chu,M.H., Hoang,M.V. and Nguyen,H.T.M., 2011, Glycine max cv. Xanhlo-Babe DREB1 gene for drought responsive element binding protein 1, ACCESSION FR822736.
5. Nguyen,V.T.T., Chu,H.M., Pham,M.D. and Hoang,M.V., 2011, Glycine max dreb1 gene for drought responsive element binding protein 1, cultivar Cuclong-Phubinh, ACCESSION FR822736.
- Nguyen,V.T.T., Chu,M.H., Hoang,M.V. and Le,H.D, 2012, Glycine max dreb5 gene for drought responsive element binding protein 5, cultivar BanGioc, ACCESSION HE648568.
7. Nguyen,V.T.T., Chu,H.M., Hoang,V.M. and Le,D.H., 2011, Glycine max dreb5 gene for drought responsive element binding protein, cultivar VangNganSon, ACCESSION HE647690.
8. Thanh Thanh,N.V., Mau,C.H., Manh,H.V. and Huan,L.D., 2011, Glycine max dreb5 gene for drought responsive element binding protein 5, exon 1, cultivar Cuclong-Phubinh, ACCESSION HE598783
9. Chu,M.H., Nguyen,T.V.T., Nguyen,H.H., Nguyen,N.T.B. and Chu,L.H., 2011, Glycine max cv. Xanhthiendai partial mRNA for drought responsive element binding protein 5 (DREB5 gene), ACCESSION FR822737
10. Nguyen,V.T.T., Chu,M.H., Hoang,M.V. and Le,H.D.,2012, Glycine max dreb5 gene for drought responsive element binding protein 5, cultivar XanhBaBe, ACCESSION HE648567.
11. Nguyen,V.T.T., Mau,C.H., Manh,H.V. and Bich Nga,N.T., 2012, Vigna radiata ltp2 gene for lipid transfer protein, cultivar D15, ACCESSION HE648569.
12. Nguyen,V.T.T., Mau,C.H., Manh,H.V. and Bich Nga,N.T.,2012. Vigna radiata ltp2 gene for lipid transfer protein, cultivar 044/DX06. ACCESSION HE648570

13. Nguyen,T.V.T. and Chu,M.H., 2008, *Vigna radiata* mRNA for lipid transfer protein (ltf gene), cultivar CaoBang-VietNam, ACCESSION FM200034.
14. Nguyen,V.T.T., Chu,M.H. and Trinh,X.T., 2011, *Vigna radiata* ltp2 gene for lipid transfer protein, cultivar VC1973A, ACCESSION HE647686.
15. Vu,T.T.T., Chu,M.H., Nguyen,T.T.V. and Nguyen,T.T., 2011, *Arachis hypogaea* cys gene for cystatin, cultivar L18, isolated from R46 line, ACCESSION HE578279.
16. Vu,T.T.T., Nguyen,T.T., Chu,M.H. and Nguyen,T.V.T., 2011, *Arachis hypogaea* partial cystatin gene for cystein proteinase inhibitor, cultivar L18, ACCESSION FR828803.
17. Vu,T.T.T., Nguyen,T.T., Chu,M.H. and Nguyen,T.T.V., 2010, *Arachis hypogaea* cystatin gene for cystein proteinase inhibitor, cultivar L18, ACCESSION FR745399
18. Vu,T.T.T., Chu,M.H., Nguyen,T.T.V. and Nguyen,T.T., 2010, *Arachis hypogaea* cystatin gene for cystein proteinase inhibitor,cultivar L23, ACCESSION FR691053
19. Vu,T.T.T., Nguyen,T.V.T., Chu,M.H. and Nguyen,T.T., 2010, *Arachis hypogaea* cystatin gene 1, exons 1-2, ACCESSION FN811133.
20. Chu,M.H., Vu,T.T.T., Pham,O.T. and Hoang,M.V., 2011. *Arachis hypogaea* cst gene for cystatin, cultivar L18, isolated from irradiated and dehydrated peanut line. GenBank, ACCESSION HE575221
21. Chu,M.H., Vu,T.T.T., Pham,O.T. and Hoang,M.V., 2011. *Arachis hypogaea* cst gene for cystatin, cultivar L18, isolated from dehydrated peanut line
GenBank: ACCESSION HE575222
22. Yen,N.H., Van,P.T., Mau,C.H. and Ha,C.H., 2010. Tomato yellow leaf curl virus partial V1 gene for coat protein, isolate from Thai Nguyen Province, Viet Nam, GenBank, ACCESSION FN826907
23. Yen,N.H., Van,P.T., Mau,C.H. and Ha,C.H., 2010. Tomato yellow leaf curl virus partial V1 gene for coat protein, isolate from Phu Luong, Viet Nam
GenBank ACCESSION FN826908.
24. Lo MT., Hoang H., Le VS., Chu HH., and Chu HM. (2014). Soybean mosaic virus SMV gene for coat protein, isolate SL1. *GenBank*, Accession: HG965102.
25. Lo MT., Hoang H., Le VS., Chu HH., and Chu HM. (2014). Soybean mosaic virus SMV gene for coat protein, isolate SL2. *GenBank*, Accession: HG965103.
26. Lo,T.M., Chu,H.H. and Chu,M.H. (2014). Soybean mosaic virus partial CP gene for coat protein, strain SMV_THAINGUYEN. *GenBank*, Accession: LN609761.
27. Lo,T.M., Chu,H.H. and Chu,M.H. (2014). Soybean mosaic virus partial CP gene for coat protein, strain SMV_HATAY.*GenBank*, Accession: LN609760.1
- Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar DT84. GenBank: HG799010.
28. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar YenChau (SL6). GenBank: HG799009
29. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar QuynhNhai (SL5). GenBank: HG799008.
30. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar MuongLa (SL4). GenBank: HG799007.

31. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar SongMa (SL3). GenBank: HG799006.
32. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar MocChau (SL2). GenBank: HG799005
33. Lo,S.T., Ho,M.T., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Glycine max partial mRNA for Expansin protein (exp1 gene), cultivar PhuYen (SL1). GenBank: HG799004.
34. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Zea mays mRNA for Defensin protein (Defensin gene), cultivar Simacai. GenBank: LN650983.1
35. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Zea mays mRNA for Defensin protein (Defensin gene), cultivar Maison
GenBank: LN650982.1
36. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Zea mays mRNA for Defensin protein (Defensin gene), cultivar Luthan
GenBank: LN650981.1
37. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Zea mays mRNA for Defensin protein (Defensin gene), cultivar Laocai
GenBank: LN650980.1
38. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2014). Zea mays mRNA for Defensin protein (Defensin gene), cultivar CP888
GenBank: LN650979.1
39. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2015). Zea mays defensin gene intron, cultivar LVN99. GenBank: LN890279.1
40. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2015). Zea mays defensin pseudogene, cultivar LVN99. GenBank: LN878138.1
41. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2015). Zea mays defensin gene for mRNA_DEF, cultivar LVN99. GenBank: LN878139.1
42. Vi,T.X.T., Ho,T.M., Le,S.V., Nguyen,T.T.V. and Chu,M.H. (2015). Zea mays Defensin gene, cultivar MaiSon. GenBank: LN809934.1
43. Hoang,T.T., Ho,T.M., Nguyen,T.T.V., Le,S.V. and Chu,M.H. (2015). Vigna radiata mRNA for defensin protein (PDF1 gene), cultivar DX22. GenBank: LN913083.1
44. Hoang,T.T., Ho,T.M., Nguyen,T.T.V., Le,S.V. and Chu,M.H. (2015). Vigna radiata mRNA for defensin protein (PDF1 gene), cultivar Dautam. GenBank: LN913082.1
45. Hoang,T.T., Ho,T.M., Nguyen,T.T.V., Le,S.V. and Chu,M.H. (2015). Vigna radiata PDF1 gene for defensin protein, cultivar DX22. GenBank: LN901493.1
46. . Hoang,T.T., Ho,T.M., Nguyen,T.T.V., Le,S.V. and Chu,M.H. (2015). Vigna radiata PDF1 gene for defensin protein, cultivar Dautam. GenBank: LN901492.1
47. Bui,H.T., Hoang,H.P., Nguyen,T.T. and Chu,M.H. (2015). Catharanthus roseus mRNA for DAT enzyme (DAT gene), isolate TN2 (White flower). GenBank: LN809931.1
48. Bui,H.T., Hoang,H.P., Nguyen,T.T. and Chu,M.H. (2015). Catharanthus roseus mRNA for DAT enzyme (DAT gene), isolate TN1 (Pink-purple flower). GenBank: LN809930.1
49. Bui,H.T., Luong,H.T., Nguyen,T.T. and Chu,M.H. (2015). Catharanthus roseus mRNA for peroxidase (prx gene), isolate TN2 (White flower). GenBank: LN809933.1

50. Bui,H.T., Luong,H.T., Nguyen,T.T. and Chu,M.H. (2015). Catharanthus roseus mRNA for peroxidase (prx gene), isolate TN1 (Pink-purple flower). GenBank: LN809932.1
51. Tran,H.T.T., Hoang,H.P., Le,S.V., Nguyen,T.T. and Chu,M.H. (2014). Catharanthus roseus mRNA for binding protein (orca3 gene), cultivar TN1. GenBank: LN610407.1

4. Bài báo xuất bản trên Tạp chí trong nước từ 2010 đến nay

1. Phạm Thị Thanh Nhân, Phạm Minh Hảo, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Chu Hoàng Mậu (2018). NGHIÊN CỨU CHUYỂN GEN GmDREB2 VÀO GIỐNG ĐẬU TƯƠNG ĐT12. Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 180(04); 2018; pp 81 - 86.
2. Hoàng Thị Thu Hoàn, Hoàng Thị Phương, Đặng Thị Lê, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Chu Hoàng Mậu (2017). NGHIÊN CỨU ĐẶC ĐIỂM HÌNH THÁI, GIẢI PHẪU VÀ PHÂN LOẠI HỌC PHÂN TỬ CỦA CÂY Ô ĐÀU (*Aconitum carmichaelii*). Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 168(08): 161 – 167.
3. Hoàng Thị Huệ Khang, Bùi Thị Minh Thúy, Trần Thị Hồng, Vi Thị Xuân Thủy, Chu Hoàng Mậu (2017). CHUYỂN GEN ZmDEF1 VÀO GIỐNG NGÔ ĐỊA PHƯƠNG SI MA CAI THÔNG QUA A.TUMEFACIENS. Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 168(08): 155 – 159.
4. Vũ Thị Thu Thủy, Tạ Thị Thu Thương, Chu Hoàng Mậu (2017). ĐẶC ĐIỂM CỦA TRÌNH TỰ VÙNG ITS PHÂN LẬP TỪ CÂY BẦY LÁ MỘT HOA. Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 168(08): 29-33.
5. Phạm Hải Yến, Lê Thị Hồng Trang, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Hữu Quân, Chu Hoàng Mậu (2017). CHUYỂN GEN MÃ HÓA CHALCONE ISOMERASE VÀO GIỐNG ĐẬU TƯƠNG ĐT51 THÔNG QUA A. Tumefaciens. Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 171(11): 135 – 140.
6. Nguyễn Kiều Linh, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Chu Hoàng Mậu (2017). ĐỊNH DANH CÁC MẪU SÂM ĐẤT BẰNG MÃ VẠCH DNA. Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên 171(11): 83 – 88.
7. Vũ Thị Như Trang, Chu Hoàng Mậu (2017). Nghiên cứu tạo rễ tơ ở cây cỏ nhân sâm Việt Nam (*Talinum paniculatum* Gaertn.). *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN* Tập 33, Số 2S (2017) 233- 241.
8. Thi Ngoc Lan Nguyen, Huu Quan Nguyen, Thi Hanh Nguyen, Thi Mai Thu Lo, Hoang Mau Chu (2017). Use of ITS DNA barcode for identification of Jewels of Opar (*Talinum paniculatum*) collected in Thanh Hoa, Vietnam. *Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering* 60(1); 2018; pp 46-49.
9. Nguyễn Thị Mai, Lê Thị Hồng Trang, Hoàng Thị Thu Hoàn, Nguyễn Vũ Bảo, Chu Hoàng Mậu (2017) Tạo cây thuốc lá mang cấu trúc RNAi kháng soybean mosaic virus bằng kỹ thuật chuyển gen. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 161(01), 2017, pp.101-106
10. Vũ Thị Như Trang, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2017) Phát triển hệ thống tái sinh in vitro phục vụ chuyển gen ở cây Cỏ nhân sâm (*Talinum paniculatum* Gaertn.) *Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 161(01), 2017, pp.73-80
11. Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Thu Nga, Hoàng Phú Hiệp, Chu Hoàng Mậu (2017) Sử dụng mã vạch DNA trong việc định loại loài cây dược liệu Thất diệp nhất chi hoa ở Việt Nam. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 161(01), 2017, pp.81-88

12. Trần Thanh Vân, Nguyễn Thị Mai, Trương Đức Thắng, Nguyễn Công Tuấn Linh, Nguyễn Vũ Bảo, Hoàng Phú Hiệp, Chu Hoàng Mậu (2017) Đặc điểm của gen GmCHI phân lập từ cây đậu tương. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 161(01), 2017, pp.89-94
13. Hoàng Thị Thao, Hồ Mạnh Tường, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2016) Khả năng kháng một và đặc điểm của gen VrPDF1 của một số giống đậu xanh (*Vigna radiata* L. Wilczek). *Tạp chí Công nghệ sinh học* 14(1): 105-113.
14. Lê Thị Hồng Trang, Trần Thị Thanh Vân, Hồ Mạnh Tường, Phạm Thanh Tùng, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2016) Đặc điểm của gen GmCHI phân lập từ một số giống đậu tương khác nhau về hàm lượng isoflavone. *Tạp chí Sinh học* 38(2): 236-242. DOI: 10.15625/0866-7160/v38n2.7959
15. Hoàng Thị Thao, Hồ Mạnh Tường, Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2016) Chuyển gen VrPDF1 nhờ *A. tumefaciens* ở cây đậu xanh. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ -Đại học Thái Nguyên* 153(08): 81 – 87.
16. Vũ Thị Thu Thủy, Hoàng Thị Trang, Nguyễn Kiều Linh, Chu Hoàng Mậu* (2016) Đánh giá tính đa dạng di truyền của các giống đậu tương khác nhau về khả năng kháng bệnh gỉ sắt bằng chỉ thị SSR. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ -Đại học Thái Nguyên* 153(08): 89 - 93.
17. Nguyễn Kiều Linh, Lò Thị Mai Thu, Lê Thị Hồng Trang, Nguyễn Thị Hải Yến, Chu Hoàng Mậu* (2016) Đánh giá khả năng kháng Soybean mosaic virus của một số dòng đậu tương chuyển gen mang cấu trúc RNAi. *Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên* 146 (01): 101-106;
18. Vũ Thị Thu Thủy, Hoàng Phú Hiệp, Nguyễn Thị Thu Nga, Chu Hoàng Mậu* (2016) Đặc điểm của trình tự gen rpoC1 phân lập từ cây thất diệp nhất chi hoa (*Phipolyphylla* sm.) thu tại Lạng Sơn, Việt Nam. *Tạp chí Khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên* 146 (01): 165-168;
19. Bùi Thị Hà, Hồ Mạnh Tường, Hoàng Phú Hiệp, Lê Văn Sơn, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2015). Tách dòng phân tử và thiết kế vector chuyển gen DAT phân lập từ cây dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) G. Don). *Tạp chí sinh học* 37(2): 236-242. DOI: 10.15625/0866-7160/v37n2.6835
20. Nguyễn Thị Tâm, Trần Thị Thanh Hương, Bùi Thị Hà, Hoàng Phú Hiệp, Vũ Thị Thu Thủy, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu (2015). Đặc điểm của gen CrORCA3 liên quan đến sự tổng hợp Alkaloid phân lập từ cây dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) G. Don). *Tạp chí Khoa học -ĐH Quốc gia Hà Nội*.
21. Bùi Thị Hà, Trần Thị Anh, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2015). Nghiên cứu hệ thống tái sinh đa chồi *in vitro* ở cây dừa cạn (*Catharanthus roseus* (L.) G. Don). *Tạp chí Khoa học -ĐH Quốc gia Hà Nội*
22. Vì Thị Xuân Thủy, Hồ Mạnh Tường, Lê Văn Sơn, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu (2015). Đặc điểm phân tử của gen defensin 1 phân lập từ một số mẫu ngô có khả năng kháng một khác nhau. *Tạp chí khoa học công nghệ Việt Nam*, 2(9), 9-2015: 38-43.
23. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Vì Thị Xuân Thủy, Chu Hoàng Mậu (2015). Nghiên cứu đặc điểm của gen *Defensin1* phân lập từ mẫu ngô địa phương Lào Cai phục vụ chuyển gen nhằm cải thiện khả năng kháng một của ngô. *Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên*, 131(01): 83-88,

24. Đào Xuân Tân, Hồ Mạnh Tường, Vũ Thị Thu Thủy, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu (2015). Phân tích trình tự nucleotide của gen *GmDREB2* phân lập từ một số giống đậu tương Việt Nam. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên 138 (08): 67 – 72.
25. Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Vũ Thị Thu Thủy, Chu Hoàng Mậu (2015). Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cây vú bò bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 77 – 82,
26. Vũ Thị Thu Thủy, Đoàn Tiến Dũng, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2014). Nghiên cứu nhân giống in vitro cây hoa ban trắng (*Bauhinia variegata* L.). Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 83-88;
27. Bùi Thị Hà, Lương Thanh Huyền, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2014). Tách dòng phân tử gen mã hóa peroxidase từ hai giống dừa cạn (*Cantharanthus roseus* L.). Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 103-108;
28. Vì Thị Xuân Thủy, Hồ Mạnh Tường, Lê Văn Sơn, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu* (2014). Tách dòng gen *cystatin II* phân lập từ một số mẫu ngô địa phương Việt Nam. Tạp chí Sinh học, 36(1): 110-117, 2014.
29. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Vì Thị Xuân Thủy, Chu Hoàng Mậu* (2015). Nghiên cứu đặc điểm của gen *Defensin1* phân lập từ mẫu ngô địa phương Lào Cai phục vụ chuyển gen nhằm cải thiện khả năng kháng mọt của ngô. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 131(01): 83-88, 2015.
30. Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Như Khanh, Chu Hoàng Mậu (2014). Khả năng chịu hạn của một số giống lúa cạn địa phương (*Oryza sativa* L.). Tạp chí Khoa học và Phát triển-Học viện Nông nghiệp Việt Nam, 12(7): 1096-1105, 2014.
31. Vì Thị Xuân Thủy, Đặng Thị Hoa, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu* (2014). Đặc điểm trình tự nucleotide của gen *cystatin II* phân lập mRNA của hai mẫu ngô địa phương Sơn La và Hà Giang. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 119(05): 101 – 106, 2014.
32. Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Bích Ngọc, Vũ Thị Thu Thủy, Chu Hoàng Mậu* (2014). Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cây vú bò bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 77 – 82, 2014.
33. Vũ Thị Thu Thủy, Đoàn Tiến Dũng, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu* (2014). Nghiên cứu nhân giống in vitro cây hoa ban trắng (*Bauhinia variegata* L.). Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 83-88; 2014.
34. Bùi Thị Hà, Lương Thanh Huyền, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu* (2014). Tách dòng phân tử gen mã hóa peroxidase từ hai giống dừa cạn (*Cantharanthus roseus* L.). Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 129(15): 103-108; 2014
35. Lò Thị Mai Thu, Phạm Thanh Tùng, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu* (2013). Thiết kế vector mang cấu trúc RNAi chứa đoạn gen CP của SMV và BYMV. Tạp chí sinh học 35 (3), tr. 129-135. 2013.
36. Nguyễn Thu Hiền, Chu Hoàng Mậu, Hoàng Hà, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Hà (2013), Biểu hiện kháng nguyên HA của virus H5N1 trong hạt đậu tương. Tạp chí Công nghệ sinh học, 11 (1): 115-120. 2013.
37. Nguyễn Thu Hiền, Nguyễn Thu Giang, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu* (2013), Biểu hiện kháng nguyên của virus H5N1 trong thực vật. Tạp chí Y học Việt Nam, 10/2013: 219-224.

38. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Võ Minh Hòa, Hoàng Hà, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2013), Thiết kế vector nhệ thể mang gen mã hóa lipid transfer protein 2 (LTP2) phân lập từ đậu xanh (*Vigna radiata* Wilczek). Tạp chí Công nghệ Sinh học 11(3): 505-511, 2013.
39. Lò Thị Mai Thu, Nguyễn Thu Hiền, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu* (2014). Chuyển gen qua nách lá mầm ở đậu tương nhờ vi khuẩn *A. tumefaciens*. Tạp chí khoa học&Công nghệ-Đại học Thái Nguyên, 115 (01), tr. 3-12, 2014.
40. Lò Thị Mai Thu, Lê Hồng Trang, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu* (2014). Nghiên cứu tạo cây đậu tương chuyển gen kháng soybean mosaic virus và bean yellow mosaic virus. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên, 115 (02), tr. 111-115. 2014.
41. Lò Thanh Sơn, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu* (2014), Đánh giá khả năng chịu hạn của một số giống đậu tương địa phương Sơn La. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên 118(4): 117-121, 2014.
42. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Bùi Thị Doan, Lò Thanh Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2014), So sánh trình tự gen *GmEXP1* liên quan đến sự kéo dài rễ phân lập từ mRNA của hai mẫu đậu tương địa phương Bắc Kạn và Vĩnh Phúc. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên 118(4): 129-134, 2014.
43. Lò Thanh Sơn, Hồ Mạnh Tường, Lê Văn Sơn, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu* (2013). Tách dòng, thiết kế vector và chuyển gen *GmEXP1* vào cây thuốc lá *Nicotinana tabacum*. Tạp chí Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ĐH Quốc gia Hà Nội, 29(4), tr. 44 - 52, 2013.
44. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Bùi Thị Thu, Phạm Thanh Tùng, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Mậu* (2014). Đặc điểm của gen mã hóa nhân tố phiên mã NAC1 phân lập từ một số giống ngô (*Zea mays* L.) Việt Nam. Tạp chí khoa học&Công nghệ- Đại học Thái Nguyên 119(5): 67-72. 2014.
45. Nguyen Vu Thanh Thanh, Chu Hoang Mau (2011), "Characteristics of the cystatin gene in some Vietnam mungbean cultivars (*Vigna radiata* (L.) Wilczek)". Journal of Science and Technology, 78(2): 79-86.
46. Chu Hoang Mau, Nguyen Vu Thanh Thanh, Pham Thanh Nhan (2011), "The drought tolerant characteristics of some upland local maize cultivars (*Zea mays* L.) in the North of Vietnam". Journal of Science and Technology, 77(1): 77-82.
47. Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Nguyễn Thị Minh Hồng, Hoàng Văn Mạnh (2011), "Đặc điểm của gen DREB1 phân lập từ giống đậu tương địa phương (*Glycine max* L. Merrill) Xanh lơ Ba Bể -Bắc Kạn". Tạp chí Sinh học 33(1).
48. Vũ Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Vũ Thanh Thanh (2011), "Nghiên cứu trình tự gen cystatin của một số dòng lạc có nguồn gốc từ mô sẹo chịu chiếu xạ và xử lý mất nước". Tạp chí Sinh học 33(1).
49. Nguyễn Thúy Hương, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Hữu Cường, Lê Văn Sơn, Chu Hoàng Hà (2010), "Tạo cây thuốc lá chuyển gen P5CS đột biến loại bỏ hiệu ứng phản hồi ngược, làm tăng hàm lượng prolin và khả năng chống chịu khô hạn". Tạp chí Công nghệ sinh học 8 (3A): 539-544.
50. Nguyễn Thu Hiền, Chu Hoàng Mậu, Chu Hoàng Hà, Lê Văn Sơn (2010), Nghiên cứu khả năng tái sinh và biến nạp gen qua nách lá mầm của 2 giống đậu tương (*Glycine max* L. Merrill) DT12 và DT84 bằng *Agrobacterium*. Tạp chí Công nghệ Sinh học 8(3B): 1305-1310.

51. Nguyễn Thị Ngọc Lan, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Như Khanh (2010), "Phân tích sự đa dạng di truyền một số giống lúa nương (*Oryza sativa* L.) địa phương ở miền Bắc, Việt Nam". Tạp chí Sinh học, 32(1): 67-73.
52. Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Vũ Thanh Thanh (2010), "Phân lập và xác định trình tự gen mã hoá protein vỏ của virus Y ở khoai tây trồng tại Thái Nguyên". Tạp chí Sinh học, 32(1): 81-87.
53. Chu Hoàng Mậu, Bùi Hồng Xuyên, Nguyễn Mạnh quỳnh, Nguyễn Thị Tâm (2010), "Tạo vật liệu phục vụ chọn dòng chịu hạn ở hai giống đậu xanh VN93 – 1 và VC1973A bằng kỹ thuật nuôi cấy in vitro". Tạp chí khoa học và công nghệ Đại học Thái Nguyên, 2010, 68 (6): 76 – 82.
54. Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Phạm Thị Oanh, Chu Hoàng Mậu (2010), "Tách dòng và so sánh trình tự gen mã hoá LTP liên quan đến khả năng chịu hạn của một số giống đậu xanh (*Vigna radiata* L. Wilczek)". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 72(10): 110-115.
55. Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Hoàng Thị Thao, Đỗ Tiến Phát (2010), "Nghiên cứu mối quan hệ di truyền của một số giống đậu xanh (*Vigna radiata* L. Wilczek) bằng kỹ thuật RAPD". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 72(10): 116-121.
56. Vũ Thị Thu Thủy, Đinh Tiến Dũng, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2010), "Kết quả chọn lọc một số dòng lạc có nguồn gốc từ mô sẹo chịu mất nước của giống lạc L18". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 72(10): 122-126.
57. Chu Hoàng Mậu, Hà Thị Phụng, Chu Hoàng Lan, Hoàng Hà, Chu Hoàng Hà, Nguyễn Vũ Thanh Thanh (2010), "Đặc điểm của gen cystatin phân lập từ hạt non giống đậu tương Thái Nguyên". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 71(9): 113-120.
58. Nguyễn Huy Hoàng, Phạm Bích Ngọc, Chu Hoàng Hà, Chu Hoàng Mậu (2010), "Thiết kế vector mang cấu trúc gen HA1 biểu hiện kháng nguyên bề mặt virus cúm A /H5N1 ở thực vật". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên 71(9): 121- 126.
59. Nguyễn Hiệp Hoà, Nguyễn Thị Bích Nga, Chu Hoàng Lan, Nguyễn Vũ Thanh Thanh, Chu Hoàng Mậu (2010), "Đặc điểm của gen Dreb5 phân lập từ giống đậu tương Xanh tiên đài, Việt Nam". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 71(9): 127-134.
60. Nguyễn Thị Ngọc Lan, Vi Văn Bảo, Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Như Khanh (2010), "Một số đặc điểm hoá sinh liên quan đến khả năng chịu mất nước của cây lúa nương địa phương ở giai đoạn mạ". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 63 (1): 81-85.
61. Chu Hoàng Mậu, Nguyễn Thị Tú Lan, Nguyễn Thị Tâm (2010), "Kết quả chọn dòng chịu hạn ở cây đậu tương [*Glycine max* (L.) Merrill] từ mô sẹo chịu mất nước". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 67(5): 113-117.
62. Vũ Thị Thu Thủy, Đinh Tiến Dũng, Nguyễn Thị Tâm, Chu Hoàng Mậu (2010), "Đặc điểm nông học và hoá sinh hạt của một số dòng lạc có nguồn gốc từ mô sẹo chịu mất nước". Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên, 59(11): 78-83.

III. ĐỀ TÀI KHOA HỌC-CÔNG NGHỆ

TT	Tên Chương trình, đề tài	Chủ nhiệm	Tham gia	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực	Ngày nghiệm thu	Kết quả
----	--------------------------	-----------	----------	----------------------	----------------	-----------------	---------

					hiện		
1	Biểu hiện gen mã hóa nhân tố phiên mã dehydration responsive element binding của đậu tương (<i>GmDREB</i>) để tăng khả năng chịu hạn ở cây chuyển gen	Chủ nhiệm		NAFOSTED 106.01-2018.27	36 tháng (từ 12/2018 đến 12/2021)		Đang thực hiện
2	Nghiên cứu bước đầu tạo dòng cây đậu tương chuyển gen <i>GmDREB6</i> có khả năng chịu hạn cao	Chủ nhiệm		B2017-TNA-38	24 tháng (2017-2018)		Đang thực hiện
3	Sử dụng phương pháp hình thái học truyền thống kết hợp với phương pháp sinh học phân tử trong nghiên cứu đa dạng và hệ thống học họ Mâm mần (Capparaceae) ở Việt Nam		Thành viên NC chủ chốt	Nafosted	36 tháng (2015-2018)		Đạt
4	Tạo dòng đậu tương kháng bệnh khảm lá do virus SMV (Soybean mosaic virus) bằng kỹ thuật RNAi	Chủ nhiệm		B2013-TN04-05	36 tháng (2013-2015)	Tháng 1-2016	Xuất sắc
5	Phân lập gen liên quan đến tính chịu hạn và hoàn thiện hệ thống tái sinh phục vụ chọn dòng chịu hạn và chuyển gen ở cây đậu tương (<i>Glycine max</i> L. Merrill).	Chủ nhiệm		B2009-TN01-01 Bộ Giáo dục & Đào tạo	24 tháng (2009-2010)	Tháng 3/2011	Xuất sắc
6	Nghiên cứu đặc điểm của gen liên quan đến sự phát triển bộ rễ nhằm phục vụ chuyển gen ở cây đậu tương	Chủ nhiệm		ĐH2012-TN01-04 Đại học Thái Nguyên	24 tháng (2012-2013).	Tháng 4/2014	Xuất sắc
7	Nghiên cứu đặc tính sinh lý, hoá sinh và di truyền phân tử của một số giống đậu tương địa phương sưu tập tại vùng núi phía Bắc Việt Nam.	Chủ nhiệm		B2006-TN01-01 Bộ Giáo dục & Đào tạo	24 tháng (2006-2007)	2008	Xuất sắc
8	Nghiên cứu đặc điểm hoá sinh và tính đa dạng di truyền của một số giống đậu xanh (<i>Vigna radicata</i> L. Wilzek)	Chủ nhiệm		B2003-03-39 Bộ Giáo dục & Đào tạo	24 tháng (2003-2004)	2005	Tốt
9	Nghiên cứu đặc điểm hoá sinh và sinh học phân tử của một số giống lúa cạn địa phương góp phần chọn lọc giống lúa cạn thích hợp cho vùng núi Đông Bắc Việt Nam.	Chủ nhiệm		B2001-03-14 Bộ Giáo dục & Đào tạo	24 tháng (2001-2002)	2002	Tốt

10	Nghiên cứu hiện tượng protein đa hình và một số chỉ tiêu sinh hoá góp phần chọn lọc các dòng đậu tương và đậu xanh đột biến.	Chủ nhiệm		B98-03-20 Bộ Giáo dục & Đào tạo	24 tháng (1998-1999)	2000	Tốt
11	Sử dụng kỹ thuật phân tích sinh lý, sinh hóa và sinh học phân tử để đánh giá, tuyển chọn các giống lúa cạn và lạc địa phương ở miền núi Đông bắc Việt Nam.	Chủ nhiệm		641202 Đề tài NCCB trong Khoa học Tự nhiên,	Chương trình nghiên cứu cơ bản giai đoạn 2001-2005. .	2006	Khá
12	Nghiên cứu, đánh giá nguồn gen một số giống cây trồng cạn ở khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam.	Chủ nhiệm		Mã số: 623706 Đề tài NCCB trong Khoa học Tự nhiên	Chương trình nghiên cứu cơ bản giai đoạn 2006-2008	2009	Đạt
13	Tạo vật liệu khởi đầu trong chọn giống đậu tương bằng phương pháp đột biến thực nghiệm.	Chủ nhiệm		Đề tài cấp Cơ sở	12 tháng (Năm 2007)	1997	Tốt
14	Ứng dụng kỹ thuật di truyền vào việc đánh giá sự đa dạng phục vụ công tác chọn giống cây họ Đậu	Chủ nhiệm		Mã số: EEC 8.2 Đề tài cấp Cơ sở (Dự án TRIG)	24 tháng (2010-2011)	Tháng 02/2012	Xuất sắc

IV. BIÊN SOẠN SÁCH PHỤC VỤ ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phản biên soạn	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGD
11	Sinh học hiện đại- Một số vấn đề về nguyên lý và ứng dụng	Sách chuyên khảo	Nxb Đại học Quốc gia Hà nội, 2020	3	Đồng tác giả	Trường Đại học Sư phạm- ĐH Thái Nguyên
10	Giáo trình Tin sinh học	Sách giáo trình	Nxb Đại học Thái Nguyên 2019	3	Đồng tác giả	Trường Đại học Sư phạm- ĐH Thái Nguyên
9	Gen và Đặc tính chịu hạn của cây đậu tương	Sách chuyên khảo	Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011	4	Đồng tác giả	Trường Đại học Sư phạm- ĐH Thái Nguyên
8	Giáo trình cơ sở di truyền chọn giống cây trồng	Sách giáo trình	Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011	2	Đồng tác giả	Trường Đại học Khoa học- ĐH Thái Nguyên
7	Phương pháp phân tích di truyền hiện đại	Sách chuyên khảo	Nxb Đại học Thái Nguyên, 2008	1	Viết một mình	Trường Đại học Sư phạm- ĐH Thái

						Nguyên
6	Giáo trình Di truyền học	Sách giáo trình	Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2006	2	Đồng tác giả	Trường Đại học Sư phạm-ĐH Thái Nguyên
5	Cơ sở và Phương pháp sinh học phân tử	Sách giáo trình	Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2005	1	Viết một mình	Trường Đại học Sư phạm-ĐH Thái Nguyên
4	Sinh học tế bào	Sách giáo trình	Nhà xuất bản Nông Nghiệp, Hà Nội, 2005	3	Đồng tác giả	Trường Đại học Sư phạm-ĐH Thái Nguyên
3	Hướng dẫn giảng dạy Sinh học 10.	Tài liệu tham khảo	Trường ĐH Sư phạm Việt Bắc, 1990	1	Viết một mình	Trường ĐH Sư phạm Việt Bắc
2	Tài liệu thay sách giáo khoa Sinh học 11.	Tài liệu tham khảo	Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, 1991	2	Đồng tác giả	Trường ĐH Sư phạm Việt Bắc
1	Tài liệu thay sách giáo khoa Sinh học 12	Tài liệu tham khảo	Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc, 1992	2	Đồng tác giả	Trường ĐH Sư phạm Việt Bắc

V. ĐÀO TẠO TIẾN SĨ VÀ THẠC SĨ

- Hướng dẫn 14 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án và được cấp bằng tiến sĩ, 01 nghiên cứu sinh bảo vệ cấp cơ sở và 03 nghiên cứu sinh đang thực hiện.

TT	Họ và tên, Tên đề tài	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Nguyễn Vũ Thanh Thanh	Tiến sĩ	Viện Công nghệ sinh học	2004-2007	2008
2	Nguyễn Thị Thuý Hường	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-Đại học Thái Nguyên	2007-2010	2010
3	Vũ Thị Thu Thủy	Tiến sĩ	Đại học Thái Nguyên	2007-2011	2011
4	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Tiến sĩ	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội	2007-2011	2011
5	Nguyễn Thị Hải Yến	Tiến sĩ	Viện Công nghệ Sinh học	2007-2011	2012
6	Vũ Thanh Trà	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2007-2011	2012
7	Nguyễn Thu Hiền	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2008-2012	2012
8	Lò Thị Mai Thu	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2009-2013	2014
9	Lò Thanh Sơn	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2012-2014	2014

10	Vì Thị Xuân Thủy	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2014-2017	4/2017
11	Đào Xuân Tân	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2013-2016	5/2017
12	Hoàng Thị Thao	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2014-2017	4/2017
13	Bùi Thị Hà	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2013-2017	5/2018
14	Vũ Thị Như Trang	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2015-2019	5/2019
15	Lê Thị Hồng Trang	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2014-2018	Bảo vệ cơ sở 1/2020
16	Hoàng Thị Thu Hoàn	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2015-2019	Đang thực hiện
17	Ngô Mạnh Dũng	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2017-2021	Đang thực hiện
18	Phutthakone VACIAXA	Tiến sĩ	Trường ĐH Sư phạm-ĐH Thái Nguyên	2018-2021	Đang thực hiện

- Hướng dẫn 70 học viên bảo vệ thành công luận văn và được cấp bằng thạc sĩ.

VI. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI KHAI

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 21 tháng 5 năm 2020

Người khai

GS.TS. Chu Hoàng Mậu